

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 02/2025/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của UBND tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Xét văn bản số 1215/STP-KTrVBQPPL ngày 05/11/2025 Sở Tư pháp về việc góp ý dự thảo Quyết định ủy quyền cho Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 566/TTr-SNNMT ngày 25/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Chi tiết tại Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 28/02/2027.

Điều 3. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Thực hiện nội dung được ủy quyền tại Điều 1 đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về nội dung được ủy quyền.

2. Định kỳ 06 tháng, 01 năm hoặc đột xuất, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện các nội dung được ủy quyền.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT;
- Lưu: VT, HCC, VP3, 10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Anh Dũng

Phụ lục

NHIỆM VỤ CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ỦY QUYỀN CHO GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG THỰC HIỆN TRONG LĨNH VỰC THỦY SẢN, KIỂM NGƯ, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /12/2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)*

I. Lĩnh vực thủy sản, kiểm ngư

1. Cấp phép nhập khẩu giống thủy sản không có tên trong Danh mục loài thủy sản được phép kinh doanh tại Việt Nam để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm quy định tại khoản 2 Điều 27 Luật Thủy sản.

2. Cấp phép nhập khẩu thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản có hóa chất, chế phẩm sinh học, vi sinh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn thủy sản không thuộc Danh mục hóa chất, chế phẩm sinh học, si vịnh vật cấm sử dụng trong thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản và Danh mục hoá chất, chế phẩm sinh học, si vịnh vật, nguyên liệu sản xuất thức ăn được phép sử dụng trong nuôi trồng thủy sản tại Việt Nam để khảo nghiệm, nghiên cứu khoa học, trưng bày tại hội chợ, triển lãm quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật Thủy sản.

3. Công bố mở, đóng cảng cá loại I quy định tại điểm a khoản 3 Điều 79 Luật Thủy sản.

4. Công nhận kết quả khảo nghiệm giống thủy sản quy định tại Điều 26 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ).

5. Công nhận kết quả khảo nghiệm thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản quy định tại Điều 32 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP (đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 37/2024/NĐ-CP ngày 04/4/2024 của Chính phủ).

6. Cấp văn bản chấp thuận khai thác loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm (để mục đích bảo tồn, nghiên cứu khoa học, nghiên cứu tạo nguồn giống ban đầu, hợp tác quốc tế) quy định tại Điều 9 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08/3/2019 của Chính phủ.

II. Lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản

1. Cấp, thu hồi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm quy định tại khoản 6 Điều 38 Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

2. Cấp, bổ sung, sửa đổi, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định tại khoản 1 và điểm e khoản 3, khoản 4 Điều 11 Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương./.